

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA QUAN HỆ CÔNG CHÚNG VÀ TT**

**ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2023-2024**

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Nhập môn học tập thực địa		
Mã học phần:	71SOWK40392		Số tin chỉ: 2
Mã nhóm lớp học phần:	232_71SOWK40392_01		
Hình thức thi: Tiêu luận_cá nhân (không TT)	Thời gian làm bài:	15	ngày
<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân	<input type="checkbox"/> Nhóm		
Quy cách đặt tên file	HOVATEN_Ma Lop.		

Format đề thi

- Tiêu luận được trình bày trên khổ giấy A4, kiểu trang đứng (portrait).
- Font chữ: Times New Roman.
- Định dạng lề: bottom, top: 2cm; right, left: 2cm.
- Bảng mã: Unicode.
- Cách dòng: 1.35 lines.
- Cỡ chữ: 13.
- Độ dài của một bài tiêu luận: từ 20 trang
- Dánh số trang ở giữa trang, phía dưới.

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Vận dụng các kiến thức đã học liên quan đến hệ thống an sinh xã hội, phúc lợi xã hội để đáp ứng nhu cầu của các đối tượng thân chủ tại cơ sở.	Tiêu luận	10	Đáp ứng tiêu chí 1,2	1	PI2.3; PI7.2

CLO 2	Áp dụng các kiến thức nền tảng về công tác xã hội tổng quát để đánh giá, can thiệp và lượng giá đối với các nhóm đối tượng yếu thế	Tiểu luận	10	Đáp ứng tiêu chí 3,4	1	PI7.1
CLO 3	Vận dụng linh hoạt các lý thuyết về công tác xã hội có liên quan đến các nhóm đối tượng yếu thế vào thực tế.	Tiểu luận	40	Đáp ứng tiêu chí 5,6	4	PI5.1; PI7.2; PI10.1
CLO 4	Vận dụng các kỹ năng truyền thông, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng quan sát, kỹ năng thấu cảm... giúp các nhóm đối tượng yếu thế nhận diện vấn đề của họ.	Tiểu luận	30	Đáp ứng tiêu chí 7,8	3	PI2.3; PI5.1; PI7.1; PI7.2
CLO 5	Nhận ra được vai trò của mình đối với thân chủ và nhóm thân chủ thông qua việc tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và các nguyên tắc hành động trong công tác xã hội.	Tiểu luận	10	Đáp ứng tiêu chí 9,10	1	PI10.1

Chú thích các cột:

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Sinh viên dựa vào quá trình đến thực tế tại các cơ sở xã hội để thực hiện bài tiểu luận. Báo cáo về kết quả học tập từ quá trình nghiên cứu thực tế, mô tả kết quả làm việc chi tiết tại cơ sở xã hội và ý nghĩa của chuyến đi thực tế.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

2.1. Quy định chung: Tiểu luận bao gồm:

(1)Trang bìa ghi rõ: Trường, mã lớp học, họ tên, mã số sinh viên, môn học, tên đề tài, giảng viên hướng dẫn (GVHD)

Trang nội dung:

- Cấu trúc bài tiểu luận:

Lời nói đầu

Chương I. Nêu khái quát về lịch trình chuyến đi,

Chương II. Ghi nhận từ nghiên cứu thực tế

- Trình bày Lịch sử hình thành, phát triển của các cơ sở xã hội

- Trình bày cơ cấu tổ chức các cơ sở xã hội hiện nay, nêu tên ban lãnh đạo các cơ sở xã hội.

- Chức năng, nhiệm vụ của các cơ sở xã hội. Đối tượng phục vụ của các cơ sở xã hội. Nguồn lực tài chính để cho cơ sở hoạt động,

- Xác định đâu là nguồn hỗ trợ từ Nhà nước (chính sách xã hội), đâu là nguồn hỗ trợ của cá nhân, công đồng, các tổ chức xã hội khác.

- Quan sát, ghi nhận môi trường sống của các đối tượng xã hội, môi trường, điều kiện làm việc của nhân viên xã hội.

Mô tả kết quả làm việc chi tiết với đối tượng tại cơ sở xã hội

Chương III: Bài học kinh nghiệm

- Những bài học kinh nghiệm thực tế sinh viên học được từ thông tin của các báo cáo viên, trao đổi với nhân viên xã hội.

- Nêu nhận xét của sinh viên về môi trường sống của các đối tượng xã hội;

- Theo sinh viên, Người nhân viên xã hội ở các cơ sở xã hội đến tham quan là ai, có chức năng nhiệm vụ như thế nào.

Chương 4: Những ý nghĩa của chuyến đi thực tế cơ sở mang lại cho sinh viên

(2) Tài liệu tham khảo

(2.1) Đối với trang tài liệu tham khảo

- **Cách viết tài liệu tham khảo là sách:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên sách. Nhà xuất bản, Nơi xuất bản.

- **Tài liệu tham khảo là một chương của sách:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên của chương sách. Trong: Tên tác giả sách, tên sách. Nhà xuất bản, Nơi xuất bản, trang. số trang đầu - số trang cuối của chương.

- **Cách viết tài liệu tham khảo là luận văn/ luận án/ khóa luận:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên đề tài luận văn/ luận án/ khóa luận. Luận văn (học vị), Khoa chuyên ngành, tên Trường Đại học.

- **Tài liệu tham khảo trích dẫn từ nguồn internet/website:** Tên tác giả (năm). Tên tài liệu [online], ngày tháng năm truy cập nguồn thông tin, từ <đường dẫn để tiếp cận tài liệu đó>

- **Tài liệu tham khảo trích dẫn từ nguồn báo in hàng ngày:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên bài báo, tên báo, chuyên mục, ngày ấn bản.

(2.2) Các cách trình bày trích dẫn trong bài viết:

- Tên tác giả/tổ chức và năm xuất bản tài liệu đặt trong ngoặc đơn. Ví dụ: Thương mại điện tử và những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam (Nguyễn Văn A, 2019).

- Tên tác giả/tổ chức là thành phần của câu, năm xuất bản nằm trong ngoặc đơn. Ví dụ: Nguyễn Văn A (2019) cho rằng thương mại điện tử có ảnh hưởng mạnh mẽ đến hành vi người tiêu dùng giai đoạn 2020-2025.

- Trường hợp trích dẫn nguyên một đoạn nội dung của tài liệu tham khảo thì có thể đưa số trang tài liệu trích dẫn vào trong ngoặc đơn. Ví dụ: Nguyễn Văn A (2019, tr.13) nêu rõ “thương mại điện tử có ảnh hưởng mạnh mẽ đến hành vi của người tiêu dùng giai đoạn 2020-2025”.

2.2. Lưu ý: Sinh viên sẽ bị điểm 0 nếu:

- Đạo văn
- Sao chép bài của nhau
- Trích dẫn quá 40% trong toàn bộ nội dung tiêu luận

3. Rubric và thang điểm

TT	Các yêu cầu đánh giá	Điểm	Nhận xét	Điểm đạt
1	Nhật ký thực hành được viết đầy đủ tất cả các buổi thực tế	1.0		
2	Nhật ký thực hành thể hiện được sự tự ý thức của SV đối với hoạt động nghề nghiệp (đầy đủ thông tin, chính xác)	1.0		
3	Nội dung làm việc tại cơ sở thực tế được viết rõ ràng, cụ thể, phù hợp trong thời gian thực tế.	1.0		
4	Có kèm theo minh chứng là hình ảnh, tài liệu, kết quả làm việc	1.0		
5	Báo cáo thực tế có cấu trúc chặt chẽ, đề mục hợp lý, văn phong mạch lạc.	1.0		
6	Báo cáo thể hiện các luận điểm phù hợp trong việc kết hợp giữa lý thuyết và hoạt động thực hành trên đối tượng.	1.0		
7	Các ý tưởng được phân tích chặt chẽ, cụ thể.	1.0		
8	Báo cáo thể hiện được tính khoa học, tư duy phản biện.	1.0		
9	Có trích nguồn, tài liệu tham khảo đối với các luận điểm.	1.0		
10	Bài báo cáo được định dạng theo yêu cầu về font chữ, căn lề, giãn dòng,...	1.0		
Tổng		10.0		

Người duyệt đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 03 năm 2024

Giảng viên ra đề



Kiều Văn Tu